

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

Số: /DNA-VT
V/v: Mời báo giá vật tư văn phòng của
Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà cung cấp quan tâm

Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV (DNA) đang triển khai kế hoạch mua sắm một số chủng loại vật tư văn phòng.

DNA đề nghị các nhà cung cấp quan tâm báo giá với danh mục, số lượng chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo thông báo.

- Thời hạn báo giá: chậm nhất đến hết ngày 10/7/2026.

- Địa chỉ: Phòng Vật tư, Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV, Thôn 3, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy hoặc gửi qua Email: dnavattu@gmail.com đối với file điện tử.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như phụ lục kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông: Trần Thế Vinh – Phòng Vật tư theo SĐT: 0972.367.189.

Trân trọng!

Nơi nhận:



- Như kính gửi;
- Giám đốc (e- copy);
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT.


**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đào Phương Chung


Phụ lục 01


(Kèm theo Công văn số /DNA-VT ngày /7/2026)



Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
1	Thiết bị hội nghị truyền hình MS TEAMS ROOM	CPU: Intel Core i5-1240P Khe RAM Bộ nhớ : 8GB 2x khe cắm DDR4-3200 SODIMMs (max 64GB) Cổng xuất hình: 2x HDMI 2.1 Kết nối mạng không dây: Intel Wi-Fi 6E AX211 , Bluetooth 5.2	Bộ	02					
2	Thiết bị điều khiển cảm ứng	Điều khiển cảm ứng dành cho các giải pháp phòng hội nghị video cho Google, Microsoft và Zoom - Màn hình chéo 10,1” với góc hiển thị 14° - Lớp phủ bằng kính cường lực và chống chói - Độ phân giải 1280 x 800 Tính tương thích và Chứng nhận - Zoom Rooms, Team Room, Google Meet - PN: 939-001950	Cái	02					


Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
3	Camera	<p>Cảm biến hình ảnh: 1/2.8"SONY CMOS Điểm ảnh hiệu dụng: 2,38 triệu điểm ảnh (16:9) Tiêu cự ống kính: f=4,6mm ~ 92mm Tỷ lệ thu phóng: zoom quang 20x ++zoom kỹ thuật số 8x; Góc nhìn ngang: 62,3°(W) ~ 3,46°(T) Giao diện video: USB3.0+HDMI+SDI+RJ45+giao diện âm thanh 3,5mm Định dạng đầu ra video: 1080P, 720P Góc quay ngang: 350 độ (±175°) 0,1°/giây~100°/giây; Góc quay dọc: 180 độ (±90°) 0,1°/giây~80°/giây Giao diện truyền thông: USB3.0, RS-232C, RS-485; Giao thức truyền thông: VISCA, PELCO-D/P; Tốc độ truyền: 38400/9600bps; Vị trí đặt trước 255 Lật hình ảnh Hỗ trợ lật hình ảnh theo chiều dọc Điều khiển từ xa: điều khiển từ xa không dây hồng ngoại P/T/Z Hỗ trợ: Windows, MacOS, Android, Linux Kích thước: 247 x 165 x 170mm</p>	Cái	02					



Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
4	Thiết bị điều chỉnh âm thanh	<p>Anten định hướng cao</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Giao tiếp 60M 360° mà không mất dữ liệu ○ Mô-đun không dây công suất cực thấp ● Nhiều phương pháp cài đặt ○ Bảo vệ được mã hóa để sử dụng trên toàn thế giới 	Bộ	1					
5	Bộ xử lý trung tâm hội thảo	<p>Nguồn điện AC100V~240V 50/60Hz, DC12V~17V; Công suất tiêu thụ: Tĩnh 10W, Tối đa 50W</p> <p>Dung lượng hệ thống: Lên đến 256 thiết bị trên mỗi máy chủ, có thể mở rộng lên đến 4096 thiết bị; Phương thức truyền thông 2.4G Nhảy tần (DSSS); Công nghệ điều chế</p> <p>Màn hình hiển thị Màn hình LCD 3.8 inch</p> <p>Menu hiển thị Tiếng Trung và Tiếng Anh (Có thể tùy chỉnh); Đáp ứng tần số 20Hz~20KHz; Tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu >96 dB; Dải động 106dB; Tổng méo hài < 0.05%; Trở kháng đầu ra 47 KΩ; Đầu ra âm thanh XLR× 1 +10dB, 6.3mm× 1 +20dB; Đầu vào video RCA× 4; Đầu ra video RCA× 2; Mức đầu ra video RCA× 5 1.08V p—p; Trở kháng đầu ra video 75Ω; Băng thông video 150MHz (-3dB), Tải đầy đủ; Điều khiển video Đầu nối RS-422 Phoenix</p> <p>Giao diện điều khiển 9 chân D-Sub cái</p> <p>Màu Xám đậm; Phương pháp lắp đặt Tương thích với giá đỡ tiêu chuẩn 19 inch</p>	Bộ	1					


Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
6	Bộ Micro chủ tịch không dây	<p>Tần số hoạt động 2.4G-2.5G</p> <p>Khoảng cách liên lạc 30M±5M (sử dụng ăng-ten 14dB); Góc nhận/truyền 360°; Công suất hệ thống 256 chiếc trên mỗi máy, có thể mở rộng lên 4096 chiếc; Màn hình hiển thị LCD 3,5 inch</p> <p>Loại micro Điện cực cardioid; Đáp ứng tần số 30 Hz ~ 20KHz; Tỷ lệ tín hiệu trên tạp âm >92dB; Dải động 98dB; Tổng độ méo hài <0,05%; Độ nhạy của micrô -35dB±2dB; Dung lượng pin lithium 3200mA; Nguồn điện làm việc 3.7V DC; Công suất tiêu thụ của thiết bị <1,5W; Dòng điện hoạt động dự phòng 85mA±3mA; Dòng điện làm việc của giọng nói 108mA±3mA; Tiếng ồn tương đương 20dBA (SPL); Camera theo dõi có</p> <p>Mức áp suất âm thanh tối đa 136dB (THD<3%)</p> <p>Số căn mở 1/2/3/4 căn</p> <p>Chức năng đánh số Số ID tùy chỉnh</p> <p>Số lượng Chủ tịch 4 đơn vị</p> <p>VIP số lượng 4 chiếc</p> <p>màu sắc Xám đậm</p>	Cái	1					


Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
7	Bộ Micro thành viên không dây	<p>Tần số hoạt động 2.4G-2.5G Khoảng cách liên lạc 30M±5M (sử dụng ăng-ten 14dB); Góc nhận/truyền 360° Công suất hệ thống 256 chiếc trên mỗi máy, có thể mở rộng lên 4096 chiếc Màn hình hiển thị LCD 3,5 inch; Loại micro Điện cực cardioid Đáp ứng tần số 30 Hz ~ 20KHz; Tỷ lệ tín hiệu trên tạp âm >92dB Dải động 98dB; Tổng độ méo hài <0,05% Độ nhạy của micrô -35dB±2dB Dung lượng pin lithium 3200mA Nguồn điện làm việc 3.7V DC Công suất tiêu thụ của thiết bị <1,5W Dòng điện hoạt động dự phòng 85mA±3mA Dòng điện làm việc của giọng nói 108mA±3mA Tiếng ồn tương đương 20dBA (SPL) Camera theo dõi có: Mức áp suất âm thanh tối đa 136dB (THD<3%); Số căn mở 1/2/3/4 căn Chức năng đánh số Số ID tùy chỉnh; Số lượng Chủ tịch 4 đơn vị VIP số lượng 4 chiếc màu đen</p>	Cái	19					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
8	Bộ sạc Micro	Sử dụng tấm kính cường lực hợp kim nhôm chất lượng cao với bốn lỗ định vị chính xác; 2.★Sử dụng sạc nhanh không dây, chế độ siêu yên tĩnh, khả năng tản nhiệt mạnh mẽ, hiệu quả và tiện lợi; 3. Tự động nhận diện các thiết bị khác nhau và điều chỉnh dòng điện an toàn để bảo vệ pin; 4. Tự động báo động hoặc tắt nguồn sau khi nhận diện vật thể lạ bằng kim loại, an toàn và không gây lo lắng; 5.★Được trang bị nhiều công nghệ bảo vệ như quá nhiệt, quá áp, thiếu áp, quá dòng, v.v.;"	Bộ	20					
9	Bộ quản lý nguồn	Công suất làm việc: AC100V-240V Màn hình hiển thị: LCD 2.0 inch Số Rơ Le: 8 kênh Thường mở: 2 kênh Tải: 40A Cổng USB: DC5V, <50mA Chế độ xếp tầng: RS-485 Đèn báo: Hướng dẫn độc lập Giao diện điều khiển trung tâm: Cổng RS-232 Thời gian trễ: Có thể đặt 1S, 0-999S Chức năng khóa liên động: Có thể cài đặt Kích thước: 483×268×90mm Màu sắc: Đen	Bộ	2					


Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
10	Bàn trộn tín hiệu âm thanh	<p>Bộ trộn kênh: 8 micrô, 12 đầu vào đường truyền (8 kênh đơn âm + 4 nhóm âm thanh nổi) / 4 bus nhóm + Bus âm thanh nổi 2.2 / 3AUX (bao gồm FX); Total Harmonic Distortion: <-0.005%</p> <p>Frequency Response: 20Hz-20KHz+1dB /-3dB</p> <p>Max Output Level: 18dBm (1 KHz, THD=0.5%); S/N Ratio: -81 dB</p> <p>Gain Control: Mono : -51dB~0dB, Stereo : -26dB~0dB</p> <p>Residual Output Noise: <-83dBu</p> <p>Cross Talk: <-79dBu</p> <p>Earphone Output Power: 260mW(1KHz, THD=0.5%, 200Ω)</p> <p>EQ: LF : 80Hz±15dB, MF : 250Hz~6KHz±15dB, HF : 12KHz±15dB</p> <p>Input & Output Impedance: MIC input : : 2.4KΩ, Mono input : : 11 KΩ, Stereo input : 100 KΩ</p> <p>Impedance Output: ≤75Ω</p> <p>Power Consumption: 60W</p> <p>Product Weight: 7.4Kg</p> <p>Product Size (W*D*H): 490*465*100mm</p>	Cái	1					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
11	Bộ Amply kỹ thuật số	<p>Công suất trở kháng khác nhau 4×150W/8Ω, 4×300W/4Ω và bắc cầu 2×300W/8Ω; Đáp ứng tần số là 20Hz-20KHz THD : ≤0.025% Trở kháng tải tối thiểu : Stereo >3.2 ohms SNR : ≥80dB Trở kháng đầu vào là 10KΩ (không cân bằng) và 20KΩ (cân bằng); Hệ số giảm chấn>300@8Ω; Độ nhạy đầu vào : +4dB* (1.23V) Tách kênh : 1KHz >80dB Trọng lượng : 6.5Kg Kích thước sản phẩm là 483×249×90mm</p>	Bộ	1					
12	Loa âm trần	<p>Hệ thống: 4" loa trần Công suất định mức 30W, công suất cực đại 60W; Trở kháng: 8Ω; Đáp ứng tần số: 110Hz-20KHz (±3dB); Độ nhạy: 87dB/1W/1M; Chất liệu thân máy: Vỏ sau bằng sắt/tấm nhựa ABS; Kích thước tổng thể: Φ205×140mm; Kích thước mở: Φ170mm; Màu sắc: trắng;</p>	Cái	6					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
13	Màn hình tivi	Smart TV, 75 Inch, 4K(Ultra HD), đèn nền: LED nền - Hệ điều hành : WebOS 25- Công nghệ: HLG, HDR 10 - Vi xử lý: Bộ xử lý $\alpha 7$ AI Processor 4K Gen8 - Tần số quét: 60 Hz - Loa: 02, 20W - Kết nối: Wifi, Bluetooth 5,0, 02 cổng USB, 3 cổng HDMI	Cái	4					
14	Bộ chống hú	Tương thích với tất cả các micrô điện dung trên thị trường, tăng hiệu quả tăng micrô thêm 6-15dB và khoảng cách nói là 30-150MM; Tốc độ lấy mẫu: 40KHz Đáp ứng tần số: 20Hz-20KHz Độ méo phản hồi nhất thời: <0,1% (1kHz) Tỷ lệ tín hiệu trên tạp âm: >90db Độ trễ tín hiệu hệ thống: <1ms Giá trị dịch chuyển tần số: -5Hz Trở kháng đầu vào cân bằng: 68K Ω Trở kháng đầu vào đường truyền: 10K Ω Trở kháng đầu vào âm nhạc: 10K Ω Trở kháng đầu ra cân bằng: 1K Ω Trở kháng đầu ra đường truyền: 2K Ω Trở kháng đầu ra ghi: 2K Ω Độ nhạy đầu vào cân bằng: -30db-56db Đáp ứng tần số của chế độ triệt tiêu phản hồi: 20Hz-20kHz Đáp ứng tần số chế độ trực tiếp: 20Hz-20KHz	Bộ	1					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
15	Tủ Rack 20U600	<p>Chiều cao (H): Khoảng 1000mm – 1120mm (bao gồm cả bánh xe/chân đế).</p> <p>Chiều rộng (W): 600mm.</p> <p>Chiều sâu (D): 600mm.</p> <p>Trọng tải: Khả năng chịu lực từ 300kg đến 500kg tùy hãng sản xuất.</p> <p>2. Đặc điểm cấu tạo</p> <p>Chất liệu:</p> <p>Thép tấm (tôn) dày từ 1.0mm đến 2.0mm, bề mặt được phủ sơn tĩnh điện chống gỉ.</p> <p>Hệ thống cửa:</p> <p>Cửa trước: Thường là cửa lưới tổ ong (độ thoáng khí tới 80%) hoặc cửa mica trong suốt có khóa bảo vệ.</p> <p>Cửa sau và hai bên: Có thể tháo rời, giúp thuận tiện trong việc bảo trì và đi dây thiết bị.</p>	Cái	1					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
16	Dây HDMI	<ul style="list-style-type: none"> -Chiều dài: 25m; - Cáp chuẩn HDMI 1.4 - Cáp đạt độ phân giải FULL HD 4096 x 2160, full HD hình ảnh siêu nét; - Cáp đạt tốc độ cao 10.2Gbps; - Cáp chống nhiễu cực tốt, dây mềm dẻo dễ lắp đặt; - Cáp màu đen vỏ bọc cao su; Tính năng truyền dẫn mạng Ethernet - Hỗ trợ độ phân giải khủng trong tương lai là 4K x 2K : 4096 × 2160 - 3D over HDMI: 3D Bluray, không phải 3D "cấp thấp" Side by Side hay Over by Under đâu nhé, mà là 3D "đích thực", tuyệt đẹp. 	Sợi	4					
17	Bộ chia HDMI 4K: 1 vào 4 ra	<p>Kết nối cùng lúc 4 đầu ra HDMI chỉ từ 1 nguồn đầu vào HDMI</p> <p>Hỗ trợ lên đến 4K30Hz (UHD), độ phân giải (3840 X 2160) và tương thích cho 480p, 720p, 1080i, 1080p</p> <p>Giao thức HDMI 1.4b và HDCP 1.3</p> <p>Hỗ trợ màu sắc 12bit và 3D pass-through</p> <p>Tương thích với Dolby TrueHD và DTS-HD cho âm thanh vòm kỹ thuật số 7.1 không nén</p> <p>Đèn LEDs mặt trước thể hiện cổng và tình trạng nguồn</p>	Cái	1					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
18	UPS 3KVA	<p>Công suất: 3000VA / 2400W</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: Điện áp vào: 220VAC (dải rộng 110 ~ 300VAC); Điện áp ra (chế độ ắc-quy): 200 / 208 / 220 / 230 / 240VAC $\pm 1\%$ - Tần số: 50Hz ± 0.25Hz (chế độ ắc-quy) - Dạng sóng: Sóng sin chuẩn (Pure Sine Wave) - Khả năng tương thích: Hoạt động tốt với máy phát điện - Thời gian lưu điện: 25 phút với tải 50% 7 phút với tải 100% - Công nghệ & Tính năng: Công nghệ Online Double Conversion, điều khiển bằng vi xử lý - Thời gian chuyển mạch = 0 ms - Ngưỡng điện áp đầu vào rộng - Bảo vệ toàn diện các sự cố về nguồn điện - Tự kiểm tra hệ thống khi khởi động - Cảnh báo dây tiếp đất không đạt chuẩn - Có thể khởi động UPS bằng ắc-quy (không cần điện lưới) - Tự động chuyển sang chế độ bypass khi quá tải - Ắc-quy chuyên dụng, kín khí, không cần bảo dưỡng - Giao tiếp & Quản lý: Giao tiếp RS232 & USB - Hỗ trợ phần mềm ViewPower (UPS PRO903WS) để giám sát & quản lý hệ thống 	Cái	1					

Stt	Tên, chủng loại vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	ĐVT	SL	Đơn giá	Thuế	Giá trị bao gồm thuế	Hình ảnh kèm theo	Ghi chú
19	Giá treo tivi	- Trọng lượng: 5,4kg - Kích thước hữu dụng: 80x60 (cm) - Tải trọng: 80kg - Thành phần: Sắt và Sơn tĩnh điện.	Cái	2					
20	Kệ để tivi	Gia công: vật liệu gỗ, KT (C) 15 cm; (R) 170 cm	Cái	2					
21	Dây mạng	CAT6 8 Lõi đồng nguyên chất 99.95	Thùng	2					
Tổng giá trị :									
Bằng chữ:									

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí giao hàng tại Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV. Địa chỉ: thôn 11, xã Nhân Cơ, tỉnh Lâm Đồng.
- Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày.